

ĐẮC NHÂN TÂM

HOW TO WIN FRIENDS
& INFLUENCE PEOPLE



BIZBOOKS
SÁCH DÀNH CHO DOANH NHÂN

WISDOM IS BETTER
THAN RUBIES

**Bản quyền bản dịch của Nguyễn Hiến Lê © Công ty Cổ phần
Sách MCBooks.**

Theo hợp đồng Số 01/HĐSDQTG/2018 về sử dụng quyền tác giả đối với toàn bộ di sản văn hóa là các tác phẩm của nhà văn, dịch giả, nhà ngôn ngữ học, nhà giáo dục và văn hóa Nguyễn Hiến Lê.

Không phần nào trong xuất bản phẩm này được phép sao chép hay phát hành dưới bất kỳ hình thức hoặc phương tiện nào mà không có sự cho phép trước bằng văn bản của Công ty Cổ phần Sách MCBooks

**THƯƠNG HIỆU BIZBOOKS
SÁCH DÀNH CHO DOANH NHÂN**

Với mong muốn giúp bạn phát triển, doanh nghiệp của bạn thịnh vượng và trường tồn, BizBooks hi vọng được hợp tác cùng các tác giả trong và ngoài nước để chia sẻ những bài học thành công, những cuốn sách hay và chất lượng đến với độc giả Việt Nam.

Các tác giả viết sách có nhu cầu xuất bản xin vui lòng liên hệ với chúng tôi qua:

Email: contact@bizbooks.vn

Điện thoại: (024).3792.1466

(Băm số máy lẻ 112 - Phòng Kế hoạch)

ĐẮC NHÂN TÂM BÍ QUYẾT ĐỂ THÀNH CÔNG

Chúng tôi luôn mong muốn nhận được những ý kiến góp ý của Quý độc giả để cuốn sách ngày càng hoàn thiện hơn.

Góp ý về nội dung sách: contact@bizbooks.vn

Liên hệ về bản thảo và bản dịch: contact@bizbooks.vn

Liên hệ hợp tác truyền thông trên sách: contact@bizbooks.vn

Liên hệ tư vấn, đại diện và giao dịch bản quyền: contact@bizbooks.vn

DALE CARNEGIE

Dịch giả: Nguyễn Hiến Lê

ĐẮC NHÂN TÂM

HOW TO WIN FRIENDS
& INFLUENCE PEOPLE

BÍ QUYẾT ĐỂ THÀNH CÔNG

*Bản dịch Đắc Nhân Tâm đầu tiên tại Việt Nam
được độc giả yêu thích nhất!*

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

LỜI GIỚI THIỆU TÁC GIẢ, DỊCH GIẢ NGUYỄN HIẾN LÊ

*A*i yêu sách hẳn không còn lạ gì với cái tên học giả Nguyễn Hiến Lê - một nhà văn, nhà giáo, tác giả, dịch giả của hàng trăm đầu sách thuộc nhiều lĩnh vực như: Văn học, triết học, giáo dục, chính trị, kinh tế... Trong đó nhiều cuốn đã trở thành “Sách gối đầu giường” như Đắc Nhân Tâm, Quảng Gánh Lo Đi Và Vui Sống, Bảy Bước Đến Thành Công, Chiến Tranh Và Hoà Bình, Sử Ký Tư Mã Thiên, Bài Học Do Thái, Kinh Dịch...

Nguyễn Hiến Lê tự là Lộc Đình, sinh năm 1912, mất năm 1984, hưởng thọ 73 tuổi. Sẽ không ngoa khi gọi Nguyễn Hiến Lê là “tượng đài văn hoá”. Cả đời ông gần như dành trọn cho nghiệp viết. Trong hơn 30 năm cầm bút, ông đã xuất bản 120 bộ sách - con số gần gấp 1,5 lần tuổi đời của ông.

Viết nhiều nhưng Nguyễn Hiến Lê lại vô cùng cẩn trọng và nghiêm túc. Năm 1968, khi dịch Chiến Tranh Và Hoà Bình, do tình hình chiến sự căng thẳng, ông đã

chép tay trên giấy than thành 3 bản, một đưa cho nhà xuất bản, một cất ở nhà và một gửi về quê phòng khi thất lạc. Cũng vì cẩn trọng nên ông luôn ý thức được việc phải xin phép trước khi dịch tác phẩm. Trong hồi ký, Nguyễn Hiến Lê đã kể tỉ mỉ việc ông viết thư cho tác giả Dale Carnegie để xin dịch cuốn *Đắc Nhân Tâm* và trở thành người đầu tiên đưa tác phẩm giá trị này về Việt Nam. Đây là một trong những cuốn sách nổi tiếng nhất mọi thời đại, luôn đứng đầu danh sách bán chạy nhất, được dịch sang hầu hết các thứ tiếng và có ảnh hưởng làm thay đổi cuộc đời hàng triệu người trên thế giới.

Bắt đầu xuất bản ở Việt Nam từ năm 1951, *Đắc Nhân Tâm* nhanh chóng gây chú ý và trở thành “hiện tượng” trong ngành xuất bản khi liên tục được tái bản. Sức sống từ cuốn sách qua bản dịch của Nguyễn Hiến Lê đã ghi dấu ấn và có tầm ảnh hưởng lớn đến người đọc Việt bao thập kỷ qua. Bản thân cái tên “*Đắc Nhân Tâm*” là một sáng tạo đắt giá của Nguyễn Hiến Lê. Về sau các dịch giả khác đã dịch tác phẩm “*How to win friends and Influence People*” với những văn phong khác nhau nhưng vẫn đều sử dụng cái tên “*Đắc Nhân Tâm*” do Nguyễn Hiến Lê đặt bởi không có một cái tên nào khác có thể chuyển ngữ xuất sắc hơn.

Bên cạnh đó, phiên bản “Đắc Nhân Tâm” của Nguyễn Hiến Lê còn có thêm chương “Những bức thư màu nhiệm”, “Bảy lời khuyên để tăng hạnh phúc trong gia đình”, đặc biệt phần “Vài câu hỏi” được ông viết thêm vào cuối sách để độc giả có thể thực hành và tự tìm câu trả lời. Sau mỗi chương lại có phần tóm tắt để độc giả dễ hiểu, dễ thấm. Nguyễn Hiến Lê không phải là người duy nhất dịch “How to win friends and Influence People” nhưng bản dịch của ông được đánh giá là súc tích nhất, toàn diện nhất và sắc sảo nhất.

Thế nên, trên các diễn đàn văn học, người đời vẫn truyền tai nhau: “Muốn thành công và hạnh phúc, hãy đọc Đắc Nhân Tâm, mà phải là Đắc Nhân Tâm của Nguyễn Hiến Lê”. Cái hay, cái khiến người đọc tâm đắc có lẽ ở chính cách sử dụng ngôn từ triết lý mà gần gũi của Nguyễn Hiến Lê.

Để có được những giá trị ấy, không chỉ bởi Nguyễn Hiến Lê đã tiếp xúc với tác giả, truyền tải được đúng “linh hồn” của bản gốc mà ông còn thổi vào đó nhân sinh quan của chính mình - nhân sinh quan của một hiền tài, một nhà nho, một nhà giáo, một vị học giả đáng kính.

Nguyễn Hiến Lê từng tự bạch: “Ghi được một vẻ đẹp của thiên nhiên, của tâm hồn, tả được một nỗi khổ của con người khiến cho đời sau cảm động, bấy nhiêu cũng đủ mang danh nghệ sĩ rồi”. Và với những gì ông để lại cho cuộc đời, Nguyễn Hiến Lê xứng đáng là một nghệ sĩ lớn trong lòng người đọc bao thế hệ ngày trước, ngày nay và cả ngày sau.

Như một sự tri ân sâu sắc đến ông, tôi tin rằng BIZBooks sẽ “phục dựng” tủ sách Nguyễn Hiến Lê. Với mong muốn những cuốn sách có thể tiếp tục đồng hành cùng người Việt bao thế hệ, không chỉ với tinh thần của các tác giả thế giới mà còn với cốt cách của một Nguyễn Hiến Lê Việt Nam.

TS. Lê Thẩm Dương

LỜI TỰA



I. MỤC ĐÍCH CỦA CHÚNG TÔI

1. Sự học ở nhà trường ra đời ít khi dùng tới

Chúng ta thường nghe nhiều người phàn nàn chung quanh ta:

“Sự giáo dục ở nhà trường thật là vô dụng. Học ở trường cả trăm điều, ra đời không dùng đến một. Hồi nhỏ nhồi vào sọ cả chục cuốn Số học, Đại số học, Hình học... để lớn lên chỉ dùng vồn vẹn có 4 phép: trừ, cộng, nhân, chia. Những môn như Hóa học, Vật lí học, Tự nhiên học, Địa chất học... hễ ra khỏi trường là quên rồi vì có dùng đến đâu mà nhớ”.

Cả một bộ Việt sử, chỉ cần nhớ tên năm, sáu vị anh hùng cứu quốc, vài trận đại phá quân Nguyên, quân Minh, quân Thanh là đủ trong câu chuyện tỏ ra vẻ học thức. Còn Địa lý mà hỏi trước người ta không cần biết làm chi. Trước chiến tranh Triều Tiên này, hỏi trong nước ta có bao nhiêu người biết kinh đô Hàn Quốc là gì?

Trái lại những điều thường dùng ở đời thì trong trường lại không dạy. Dù là cao sang hay nghèo hèn, ai cũng có công việc để làm; vậy mà trong trường, kể cả những trường đại học nữa, người ta không hề chỉ cho ta cách tổ chức công việc ra sao cho đỡ tốn thì giờ, công và của. Ai là người mỗi ngày không tiếp xúc với người trên, kẻ dưới hay bạn bè? Vậy mà khoa xử thế không có trong chương trình một trường nào hết. Ta phải dò dẫm học lấy cách cư xử với người ta sao cho họ mến và trọng ta, vui lòng làm theo ý muốn của ta. Và sau biết bao thất bại, ta mới dần dần có kinh nghiệm và biết khôn, nhưng biết khôn thì tóc đã bạc rồi! Bạn có thấy trường nào dạy bạn nói năng trước công chúng không? Mà có ngày nào bạn không dùng đến “ba tác lưởi” của bạn trước mặt vài người, có khi cả chục, cả trăm người nữa không? Ai không có con? Mà hỏi mấy người được học khoa Tâm lý nhi đồng? Ai không có gia đình? Nhưng xin bạn kiểm giùm tôi một lớp dạy cách gây dựng hạnh phúc trong gia đình”.

Chúng tôi mới kể sơ vài vấn đề quan trọng đó, còn biết bao vấn đề nữa, mà muốn giải quyết, ta cũng chỉ đành trông cậy ở ta thôi, và suốt đời học sinh, chúng

ta chưa từng nghe thấy ông thầy nào nhắc tới cả.

Tóm lại, sau mười mấy năm học ở trường ra, dù là có bằng cấp cao gì đi nữa, ta cũng vẫn phải làm lấy cuộc đời của ta, nhờ kinh nghiệm riêng của ta; nhà trường cơ hồ không giúp được ta chút chi hết trong rất nhiều phương diện.

Vì vậy ta thường thấy những người có bằng cấp rất thấp mà xử sự khéo hơn, thành công hơn những người có bằng cấp cao. Ford, ông vua Xe hơi và Andrew Carnegie ⁽¹⁾ ông vua Thép, đều là những người xuất thân nghèo hèn, không có bằng cấp chi hết. Ngay chung quanh chúng ta, biết bao người, mỗi việc nhỏ nhặt gì cũng thường hỏi ý kiến người dưới. Lại biết bao ông mà từ việc tư cho tới việc công, nhất nhất đều nhờ “bà” giải quyết cho. Mà “bà” thường khi chỉ biết đọc và viết quốc ngữ, chẳng bao giờ được mở một cuốn Đại số học, Vật lí học, Triết học nào cả.

Các cụ ta thời xưa thường chê: “Đỗ Trạng mà vẫn dốt”. Thời xưa vậy, thời nay có lẽ cũng chẳng khác chi mấy.

(1) Xin đừng lộn với Carnegie, tác giả cuốn này.

2. Vì học đường chỉ dạy ta những quy tắc, những đại cương, mà sự học ở nhà trường là bước đầu của sự học trong đời ta thôi

Vậy ai cũng nhận, ra đời, ta ít khi có dịp dùng những điều học ở nhà trường lắm. Nhưng như vậy có nên kết luận rằng sự học ở nhà trường hoàn toàn vô dụng không?

Cổ nhiên là không. Vì nếu nó hoàn toàn vô dụng thì nó đã bị đào thải từ lâu rồi, có đâu được cả thế giới trân trọng truyền bá như bây giờ.

Hai ban Tiểu và Trung học đều có mục đích chung là luyện tập cho học sinh có một thân thể khỏe mạnh, ngũ quan tinh nhanh (thể dục), một thần trí minh mẫn (trí dục) và một lương tâm sáng tỏ (đức dục). Về trí dục, mỗi ban có hơi khác, tùy trình độ của học sinh. Tại ban Tiểu học, người ta chỉ cần dạy cho trẻ em tập nhận xét và biết những điều thường thức về thân mình, gia đình và quốc gia. Tại ban Trung học, người ta cũng dạy những thường thức, nhưng trong một phạm vi rộng hơn (cổ sử, sử vài cường quốc, chút ít chính trị, kinh tế, triết lý và khoa học...) và ngoài sự nhận xét ra, học sinh còn được tập lý luận.

Lên tới Đại học, sinh viên mới bắt đầu rời bỏ

thường thức mà bước vào một khu vực chuyên môn nào đó. Song trong khu vực ấy, sinh viên cũng chỉ được học một cách bao quát để hiểu cái đại cương thôi. Vì biến học thời này mệnh mông vô cùng. Sinh viên học cách nghiên cứu, tìm tòi, tập có sáng kiến; nhưng những điều học được thường cũ quá, ra đời không dùng tới, duy có nguyên tắc là ít khi thay đổi.

Vậy, dù Trung hay Đại học, thì mục đích vẫn là dạy cho học sinh biết những điều thường thức trong đời, hoặc những điều căn bản trong một môn nào, và luyện cho họ biết nhận xét, lí luận, tìm kiếm; nói tóm lại, cho học sinh những phương tiện để sau này học thêm nữa, chứ chưa bao giờ – cả tại những trường lớn nhất trong những nước tân tiến nhất – có cái tham vọng rằng trường dạy đủ cả rồi, ra khỏi trường khỏi phải học thêm. Sự học ở nhà trường chỉ là bước đầu của sự học trong đời ta thôi.

Vậy nói chương trình đó vô ích thì cũng quá đáng. Mà trách nó không giúp ta giải quyết những vấn đề ở ngoài đời thì thực là đòi hỏi ở nó nhiều quá.

Chương trình ở nhà trường không phải là hoàn toàn đầy đủ. Dầu có muốn đầy đủ đi nữa cũng không được.

Chẳng hạn dạy khoa tổ chức công việc ở ban Trung học ư? Học sinh tuổi đó chưa đảm đương một việc chi hết, nếu có dạy họ những nguyên tắc tổ chức họ cũng không hiểu rõ, hoặc mau quên vì không thấy sự cần thiết của nó và không có dịp thực hành ngay.

Dạy cách xử thế ư? Dạy cho biết tâm lý trẻ thơ để áp dụng trong sự giáo dục chúng ư? Hay dạy cách tìm hạnh phúc trong gia đình? Cũng vậy. Phải có dịp chạm với đời mới thấy những khoa đó là cần thiết; phải có dịp thực hành thì học mới có kết quả; cho nên đem dạy những môn đó ở ban Trung học hay Đại học nữa, cũng không ích lợi gì mấy. Vì vậy, trong hai ban đó, người ta chỉ luyện óc ta sao cho có thể hiểu biết qua loa về mọi vấn đề để sau này, ở trường ra, ta có thể tự học thêm nữa hoặc theo một lớp học riêng về một môn nào đó được.

3. Và ở trường ra, ta mới thật là bắt đầu học, mà sự học đó mới là quan trọng nhất

Mục đích nền giáo dục ở nhà trường chỉ có bấy nhiêu thôi. Ta trách nó vô dụng là tại ta tưởng lầm rằng ở nhà trường ra, ta không cần phải học thêm và khi đã giạt được bằng cấp này, bằng cấp nọ, thì ta có quyền nghỉ ngơi, liệng sách vở đi.

Không! Chúng tôi nhắc lại: nhà trường chỉ dạy ta một phương pháp và những điều căn bản thôi, nghĩa là chỉ sửa soạn cho ta để ra ngoài đời có thể học thêm được; mà sự thật, ở trường ra ta mới bắt đầu học, học những cái thiết thực trong đời ta.

Sự học sau khi ở trường ra đó mới là quan trọng. Tại các nước tân tiến, người ta mở những học đường để dạy những người vừa đi làm vừa học hoặc mở những lớp học từ xa, hoặc viết sách để quảng bá trong dân chúng, cho ai cũng có thể tự học được.

Như tại Pháp có *Ecole d'Organisation Scientifique du Travail* dạy môn Tổ chức công việc theo khoa học, có hàng trăm vị kỹ sư, luật sư, bác sĩ... theo học mỗi năm. Họ ngày làm việc, tối lại học.

Tại Anh, Pháp, Mỹ, đều có *Institut Pelman* dạy cho đủ hạng người cách sửa mình và luyện những khả năng của ta như ý chí, trí nhớ, trí nhận xét... để cho sức làm việc của ta tăng lên, dễ thành công trên đường đời.

Tại Mỹ, có **Dale Carnegie's Institute of Effective Speaking and Human Relations** dạy cho người lớn về nghệ thuật nói trước công chúng và giao thiệp trong xã hội.

Những môn học đó đều có ích lợi trực tiếp trong đời sống hàng ngày của ta. Ta hơn hay kém người khác, thành công hay không, có hạnh phúc hay không, đều do ta hiểu biết và áp dụng được những môn đó hay không trong cuộc sống sinh hoạt chứ không do những bằng cấp giật ở trường ra.

Những trường kể trên (còn nhiều trường khác mà chúng tôi không sao kể hết được) đều xuất bản rất nhiều sách. Ngoài ra còn vô số sách của các nhà chuyên môn hoặc không chuyên môn viết nữa.

4. Chương trình của chúng tôi

Ở nước ta chưa có những trường đó, mà những sách thiết thực, không quá chú trọng đến lý thuyết, khả dĩ giúp ta giải quyết được nhiều việc thường gặp trong đời sống hàng ngày, cơ hồ cũng chưa có, hoặc có mà rất ít, rất sơ sài rời rạc, không thành một hệ thống gì hết.

Chúng tôi thấy khuyết điểm đó, nhiều lần muốn học thêm, mà kiếm trong nước, không có thầy cũng không có sách, đành phải học trong những sách viết bằng ngoại ngữ. Muốn bổ khuyết chỗ đó, chúng tôi định cho xuất bản một loại sách, hoặc soạn, hoặc

dịch, để giúp những bạn thắc mắc như chúng tôi, hoặc không biết tiếng Anh, tiếng Pháp, hoặc biết mà không kiếm ra được sách, có thể tiếp tục nền giáo dục đã hấp thụ ở nhà trường được.

Chúng tôi đã cho ra cuốn *Tổ chức công việc theo khoa học* để giúp các bạn tổ chức công việc sao cho đỡ tốn công, tốn của và tốn thì giờ mà thành công một cách chắc chắn.

Cuốn *Đắc Nhân Tâm*, mà chúng tôi có hân hạnh được cho ra mắt độc giả đây, cũng nhắm mục đích cuốn trên – nghĩa là giúp các bạn thành công trên đường đời – nhưng bằng một phương pháp khác: phương pháp làm sao cho được lòng người. Hai phương pháp đó bổ túc lẫn nhau.

Trong phần IV cuốn *Tổ chức công việc theo khoa học* chúng tôi đã nói rằng môn tổ chức không thể bỏ vấn đề người ra được, và đã chỉ cách dùng người ra sao để người ta hợp tác với mình một cách đắc lực hơn hết. Nhưng đó chỉ là trong một phạm vi hẹp: hăng, sở hoặc xưởng.

Cuốn *Đắc Nhân Tâm: Bí quyết để thành công* này sẽ xét lại vấn đề đó một cách rộng hơn. Nó sẽ chỉ cho

bạn cách làm sao được lòng hết thầy những người mà bạn gặp mỗi ngày trong đời bạn, từ những người thân trong nhà cho đến những người giúp việc, khách hàng, thân chủ, cả những người chỉ gặp gỡ trong câu chuyện nữa. Và để được lòng mọi người thì người trong bốn bể sẽ là bạn của ta, giúp ta, ta sẽ thành công và tìm được hạnh phúc.

II. VÀI LỜI GIỚI THIỆU TÁC GIẢ

Cuốn *Đắc Nhân Tâm*, Bí quyết để thành công này dịch từ cuốn *How to win friends and influence people* của Dale Carnegie.

Dale Carnegie, sinh ở Missouri (Mỹ), vốn nhà chăn nuôi, nghèo nhưng chăm học. Nhà ông cách trường học trên năm cây số. Ông không đủ tiền ở trọ gần trường, phải cưỡi ngựa đi học. Về nhà, phải vắt sữa bò, bửa củi, cho heo ăn. Tối đến, đốt ngọn đèn dầu lù mù để học tiếng La tinh cho tới khi mắt mờ đi, ngủ gục trên sách. Ông thường nửa đêm mới đi ngủ, mà ba giờ sáng, đồng hồ đã reo inh ỏi, kêu ông dậy săn sóc heo con.

Tại trường ông có 600 học sinh. Ông là một trong sáu trò nghèo nhất. Áo ông chật quá, quần ông ngắn

quá. Ông mắc cỡ về cảnh nghèo nàn của mình và tìm cách làm sao cho bạn bè trọng mình. Mà chỉ có hai cách: một là thắng trong các môn thể thao, hai là thắng trong các cuộc tranh biện trước mặt các bạn học ⁽¹⁾. Ông lựa môn thứ hai, sửa soạn diễn văn của ông trên lưng ngựa, từ trường về nhà, từ nhà tới trường, cả trong những khi vắt sữa bò nữa. Có lần, trong lúc đem một bó lớn cỏ khô lên thương lương, ông làm cho bầy bò câu hoảng sợ vì ông hoa chân múa tay diễn thuyết cho chúng nghe về sự cần thiết phải cấm ngay người Nhật không được di trú vào Mỹ.

Nhưng mặc dầu hăng hái và siêng năng như vậy, ông cũng phải chịu hết thất bại này đến thất bại khác. Lúc đó ông 18 tuổi, thất vọng có lần muốn tự tử. Nhưng rồi đột nhiên, ông thắng được một cuộc tranh biện, rồi thắng luôn những cuộc tranh biện khác trong trường. Từ đó ông được bạn bè kính nể, nhờ ông chỉ bảo khoa diễn thuyết và nghe theo ông, họ đều thấy kết quả mỹ mãn.

Ở trường ra, ông bắt đầu tranh đấu gay go, thử nhiều nghề: bán bài học theo lối hàm thụ, bán mỡ và

(1) Trong chương trình các học đường bên Mỹ có những lớp huấn luyện khoa lý luận. Thầy giáo nêu ra một vấn đề, hoặc về khoa học, văn học hay tâm lý học, giao cho một trò trách nhiệm bênh vực vấn đề đó, trong khi các bạn cùng lớp có bốn phận tìm mọi lẽ để chỉ trích quan niệm của tác giả.

xà bông, có hồi lại học diễn kịch, rồi bán cam hông. Ông hăng hái và chăm chỉ nhưng không thành công. Sau ông lựa nghề dạy học trong một lớp tốt để kiếm ăn, còn ban ngày viết truyện ngắn.

Ông nhớ lại hồi ở trường, ông đã thành công về việc dìu dắt bạn học trên diễn đàn và ông xin với hội “Thanh niên theo Thiên Chúa giáo ở Nữ Ước (New York)” được dạy một lớp về *“Nghệ thuật nói trước công chúng”* cho các thương gia học.

Tập cho các thương gia thành những nhà hùng biện! Ý tưởng đó thật điên rồ! Họ đã học cả chục thầy về môn đó rồi, mà đều thất bại, Dale Carnegie làm sao thành công được? Người ta nghi ngờ ông là phải, cho nên mới đầu từ chối không chịu trả ông hai Mỹ kim mỗi tối, mà chỉ cho hưởng hoa hồng theo số tiền lời, nếu có! Nhưng không đầy ba năm sau, ông lãnh 30 Mỹ kim mỗi tối. Danh ông vang lừng khắp nước Mỹ. Tại Nữ Ước (New York), Philadelphia, Baltimore, đâu đâu cũng có lớp giảng của ông. Tại Nữ Ước (New York) có lần 2.500 người tới nghe ông giảng. Có đủ hạng người, từ thợ thuyền thư ký tới các bác sĩ, các chủ hãng, các giám đốc ngân hàng mà lương bổng tới 50.000 Mỹ kim mỗi năm. Nhiều